

Số: /QĐ-XPFC

Phù Đổng, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Xử phạt vi phạm hành chính

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ PHÙ ĐỔNG

Căn cứ Điều 57, Điều 68, Điều 70, Điều 78, Điều 85 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020 và năm 2025);

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17/11/2020;

Căn cứ Nghị định 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính; Nghị định số 68/2025/NĐ-CP ngày 18/3/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ; Nghị định số 189/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết luật xử lý vi phạm hành chính về thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính; Nghị định số 190/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định 118/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 68/2025/NĐ-CP ngày 18/3/2025 của Chính phủ và Nghị định số 120/2021/NĐ-CP ngày 24/12/2021 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 45/2022/NĐ-CP ngày 07/7/2022 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường;

Căn cứ Nghị quyết số 08/2025/NQ-HĐND ngày 29/4/2025 của HĐND Thành phố về quy định mức phạt tiền đối với một số hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường trên địa bàn thành phố Hà Nội;

Căn cứ Biên bản vi phạm hành chính số 29/BB-VPHC do ông Ngô Tiến Quang - Cán bộ Công an xã Phù Đổng lập ngày 16/01/2026;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Kinh tế tại Tờ trình số 64/TTr-KT ngày 19/01/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.

1. Xử phạt vi phạm hành chính đối với cá nhân có tên sau đây:

Họ và tên: Nguyễn Thị Phương

Giới tính: Nữ

Ngày sinh: 23/12/1967

Quốc tịch: Việt Nam

Nghề nghiệp: Lao động tự do

Nơi ở hiện tại: Thôn Công Đình 2, xã Phù Đổng, thành phố Hà Nội.

Số định danh cá nhân/Hộ chiếu: 001167033519; Ngày cấp: 09/05/2021;
Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

2. Đã thực hiện hành vi vi phạm hành chính: Đốt chất thải rắn thông thường trái quy định về bảo vệ môi trường; cụ thể: Phát sinh chất thải rắn thông thường (bảo tải, giấy vụn, túi nilon) trong quá trình dọn dẹp, khối lượng khoảng 30kg sau đó mang ra khu vực bãi Đầm thôn Công Thôn, xã Phù Đổng để thực hiện hành vi đốt chất thải rắn thông thường.

3. Quy định tại Điểm a khoản 8 Điều 26 Nghị định số 45/2022/NĐ-CP ngày 07/7/2022 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường; mức phạt tiền từ 2.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng.

Căn cứ Khoản 1 Điều 3 Nghị quyết số 08/2025/NQ-HĐND ngày 29/4/2025 của HĐND Thành phố quy định: “Mức tiền phạt đối với hành vi vi phạm hành chính quy định tại Nghị quyết này cao hơn mức tiền phạt đối với hành vi vi phạm hành chính tương ứng quy định tại Nghị định số 45/2022/NĐ-CP, nhưng không vượt quá mức tiền phạt quy định tại điểm k khoản 1 Điều 24 của Luật xử lý vi phạm hành chính, được sửa đổi, bổ sung tại điểm k khoản 10 Điều 1 của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật xử lý vi phạm hành chính.”

Căn cứ Điều 5 Nghị quyết số 08/2025/NQ-HĐND ngày 29/4/2025 của HĐND Thành phố quy định: “Áp dụng mức tiền phạt theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 3 Nghị quyết này đối với các hành vi vi phạm quy định tại Nghị định số 45/2022/NĐ-CP ngày 07/7/2022 của Chính phủ. Các hành vi vi phạm áp dụng nâng mức tiền phạt được nêu chi tiết tại Phụ lục kèm theo Nghị quyết này.”

Đối với hành vi vi phạm: Đốt chất thải rắn thông thường trái quy định về bảo vệ môi trường - Số thứ tự số 293 tại Phụ lục gửi kèm tại Nghị quyết số 08/2025/NQ-HĐND ngày 29/4/2025 - Áp dụng mức tiền phạt: Gấp 02 lần.

4. Tình tiết tăng nặng: không có.

5. Tình tiết giảm nhẹ: không có.

6. Bị áp dụng hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

a) Hình thức xử phạt hành chính: Phạt tiền

Cụ thể mức phạt là: Xử phạt bằng tiền là 7.000.000đ (Bảy triệu đồng chẵn) đối với hành vi đốt chất thải rắn thông thường trái quy định về bảo vệ môi trường.

b) Hình thức xử phạt bổ sung: Không

c) Biện pháp khắc phục hậu quả:

Buộc khôi phục lại tình trạng môi trường ban đầu, chuyển giao chất thải thông thường cho đơn vị có chức năng xử lý.

Buộc phải thực hiện các biện pháp khắc phục tình trạng ô nhiễm môi trường theo quy định và báo cáo kết quả đã khắc phục xong hậu quả vi phạm.

Thời hạn thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả: 03 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này.

Mọi chi phí tổ chức thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả do cá nhân bị xử phạt có tên tại Điều này chi trả.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho bà Nguyễn Thị Phương là người đại diện của tổ chức bị xử phạt có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

Bà Nguyễn Thị Phương phải nghiêm chỉnh chấp hành Quyết định xử phạt này. Nếu quá thời hạn mà bà Nguyễn Thị Phương không tự nguyện chấp hành thì sẽ bị cưỡng chế thi hành theo quy định của pháp luật và cứ mỗi ngày chậm nộp tiền phạt thì tổ chức vi phạm phải nộp thêm 0,05% tính trên tổng số tiền phạt chưa nộp.

a) Bà Nguyễn Thị Phương phải nộp tiền phạt tại Kho bạc Nhà nước Khu vực I - Phòng giao dịch số 7 tại địa chỉ: Số 61, đường Cổ Bi, xã Gia Lâm, thành phố Hà Nội hoặc nộp tiền phạt vào ngân hàng thương mại nơi Kho bạc Nhà nước Khu vực I - Phòng giao dịch số 7 mở tài khoản theo thông tin nộp ngân sách nhà nước như sau:

Tài khoản: Tài khoản thu NSNN; Mã cơ quan ra quyết định xử phạt: 1136184; Mã chương: 830; Mã nội dung kinh tế: 4261; Trong thời hạn 10 (mười) ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này.

b) Bà Nguyễn Thị Phương có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho Kho bạc Nhà nước Khu vực I - Phòng giao dịch số 7 để thu tiền phạt.

3. Gửi cho Phòng Kinh tế xã Phù Đổng để tổ chức thực hiện.

4. Gửi cho Văn phòng HĐND-UBND xã, Công an xã và các cơ quan, tổ chức có liên quan để biết và phối hợp thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Đ/c Nguyễn Văn Thuyết - PCT UBND xã;
- Lưu: VT, KT(3).

CHỦ TỊCH

Đào Đức Minh

Quyết định đã giao trực tiếp cho bà Nguyễn Thị Phương vào hồi.....giờ.....phút,
ngày.....tháng.....năm 2026.

NGƯỜI NHẬN QUYẾT ĐỊNH
(Ký, ghi rõ họ tên)